

**VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN
TỐI CAO**

DANH SÁCH KẾT QUẢ XÉT THĂNG HẠNG VÀ XÁC ĐỊNH VIÊN CHỨC TRÚNG TUYỂN
kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ kế toán viên (hạng III) kế toán viên chính (hạng II)
(Ban hành kèm theo Thông báo số 56/TB-VKSTC ngày 14/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao)

S T T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Chức vụ, chức danh	Đơn vị công tác	Chức danh, mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ			Chức danh, mã số chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng		Kết quả thẩm định hồ sơ	Kết quả xét thăng hạng	Ghi chú
		Nam	Nữ			Chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Mã số chức danh nghề nghiệp hiện giữ	Hệ số lương	Chức danh nghề nghiệp dự xét	Mã số chức danh nghề nghiệp dự xét thăng hạng			
1	Nguyễn Thị Ngọc Bích		10/3/1986	Phó Trưởng phòng; Kế toán trưởng	Trường Đại học Kiểm sát	Kê toán viên (hạng III)	V. 06.031	3,33	Kế toán viên chính (hạng II)	V. 06.030	Đạt	Trúng tuyển	
2	Vũ Thị Dung		21/9/1990		Trường Đại học Kiểm sát	Kê toán viên (hạng III)	V. 06.031	3,33	Kế toán viên chính (hạng II)	V. 06.030	Đạt	Trúng tuyển	
3	Nguyễn Thành Chung	6/18/1984			Trường Đại học Kiểm sát	Kê toán viên (hạng III)	V. 06.031	3,66	Kế toán viên chính (hạng II)	V. 06.030	Đạt	Trúng tuyển	
4	Trần Thị Giang		6/12/1987		Trường Đại học Kiểm sát	Kê toán viên (hạng III)	V. 06.031	3,33	Kế toán viên chính (hạng II)	V. 06.030	Đạt	Trúng tuyển	
5	Vũ Thị Lan Hương		10/9/1977		Trường Đại học Kiểm sát	Kê toán viên (hạng III)	V. 06.031	3,99	Kế toán viên chính (hạng II)	V. 06.030	Đạt	Trúng tuyển	
6	Trần Mỹ Ngọc		26/12/1989		Trường Đại học Kiểm sát	Kê toán viên (hạng III)	V. 06.031	3,33	Kế toán viên chính (hạng II)	V. 06.030	Đạt	Trúng tuyển	
7	Hà Thị Thùy Giang		10/6/1989	Phó Trưởng phòng; Kế toán trưởng	Phân hiệu Trường ĐHKHKS	Kê toán viên (hạng III)	V. 06.031	3,66	Kế toán viên chính (hạng II)	V. 06.030	Đạt	Trúng tuyển	
8	Trần Thị Ngọc		19/11/1978	Kế toán trưởng	Bảo Bảo vệ pháp luật	Kê toán viên (hạng III)	V. 06.031	4,32	Kế toán viên chính (hạng II)	V. 06.030	Đạt	Trúng tuyển	